

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG¹ (02 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 TTHC)							
1	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng (1.013818)	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Nộp hồ sơ: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Phí: 3.500.000 đồng/ hồ sơ (áp dụng mức phí 1.750.000 đồng/ hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026)	- Thông tư số 06/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về tập sự hành nghề công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng	Nội dung sửa đổi, bổ sung: phí, lệ phí, căn cứ pháp lý

¹ Phần in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

						<p>công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	
2	<p>Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng</p> <p>(1.013836)</p>	<p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>Nộp hồ sơ:</p> <p>- Trực tiếp;</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình</p>	<p>Phí:</p> <p>- Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, Trưởng Văn phòng công chứng, mức phí: 500.000 đồng;</p> <p>- Trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động khác, mức phí: 0 đồng</p>	<p>- Luật Công chứng số 46/2024/QH15;</p> <p>- Nghị định số 104/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật công chứng;</p> <p>- Thông tư số 05/2025/TT-BTP ngày 15/5/2025 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật công chứng;</p> <p>- Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí</p>	<p>Nội dung sửa đổi, bổ sung: mức phí, lệ phí, căn cứ pháp lý</p>

						<i>công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC</i>	
--	--	--	--	--	--	--	--

Tổng số danh mục TTHC được công bố: 02 TTHC

Trong đó:

Số TTHC được sửa đổi, bổ sung: 02 TTHC

Số TTHC thực hiện qua DVC trực tuyến toàn trình: 02 TTHC

Số TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích: 02 TTHC